

PHỤ LỤC II

MẪU CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo quy định thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và báo cáo UBCKNN)

CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PROCIMEX VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Cổ phần Procimex Việt Nam

Trụ sở chính: Lô C1 Khu công nghiệp dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng

Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0511 3923 568-0511 3923 871

Fax: 0511 3923 758

Người thực hiện thông báo thông tin: Du Đức Tuấn

Địa chỉ: 90 Nguyễn Lâm, Tổ 7C, P.Thọ Quang, Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng

Điện thoại: 0914 369 086

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2015 .

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đà Nẵng, Ngày 30 tháng 03 năm 2016

Người thực hiện công bố thông tin



Du Đức Tuấn

Phụ lục số II

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

Năm báo cáo 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Procimex Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400100506 ngày 11/06/2013
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000đ (Ba mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 30.000.000.000đ (Ba mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Lô C1, KCN Dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, P.Thọ Quang, Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng.
- Số điện thoại: 0511.3923871
- Số fax: 0511.3923758
- Website: Procimex-fish.com.vn
- Mã cổ phiếu: PRO

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Kinh doanh chế biến hàng XNK Đà Nẵng trước đây là xí nghiệp chăn nuôi và chế biến gia súc trực thuộc Công ty Nông sản thực phẩm QNĐN.

- Năm 1990, đơn vị tách ra khỏi công ty và được đổi tên là Xí nghiệp chế biến thực phẩm đông lạnh xuất khẩu, là đơn vị hạch toán độc lập thuộc Sở thương mại QNĐN theo quyết định số 311/QĐUB ngày 08/03/1990 của Ủy ban nhân dân Tỉnh QNĐN .

- Năm 1992, đơn vị được sắp xếp trao quyền sử dụng và bảo toàn phát triển vốn theo quyết định số 766/QĐUB ngày 11/03/1992 của UBND Tỉnh QNĐN.

- Năm 1994, được đổi tên thành Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK- QNĐN theo quyết định số 725/QĐUB ngày 24/04/1994 mà UBND Tỉnh QNĐN, trực thuộc sự quản lý của Nhà nước do Sở Thương mại cấp giấy phép kinh doanh số 03/11/1016 ngày 01/01/1994 .

Tên công ty: Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Tên giao dịch : Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Địa chỉ : Lô C1 Khu công nghiệp Dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng .

- Năm 2007, Quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Procimex Việt Nam. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 3203001785 ngày 02 tháng 01 năm 2008 .

Tên công ty : Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

Địa chỉ : Lô C1 KCN Dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng, P.Thọ Quang, Q.Son Trà, TP.Đà Nẵng.

Điện thoại : 0511.3923555- 3221909 Fax : 0511.3923758

Email : procimex@dng.vnn.vn

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: : Sản xuất và kinh doanh hàng thủy sản, súc sản, nông sản . Kinh doanh nông ngư nghiệp . Dịch vụ gia công chế biến các sản phẩm thủy sản, súc sản, gia cầm, nông sản . Dịch vụ cấp đông và bảo quản lạnh các sản phẩm đông lạnh.

- Địa bàn kinh doanh :

+ Trong nước : Thành phố Đà Nẵng – Việt Nam .

+ Khu vực ngoài nước : Các nước trên Thế giới, thị trường các nước Trung Đông.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.
 - ✓ Công ty con : Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng
 - ✓ Địa chỉ, điện thoại: Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q.Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng
 - ✓ Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn của Công ty :100%
 - ✓ Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm .

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Mở rộng thị trường tiêu thụ, phát triển thêm các mặt hàng , tăng doanh thu

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : Trước mắt, có thể làm những sản phẩm giá trị gia tăng từ những sản phẩm đã làm tại Công ty, sau đó có thể phát triển thêm những sản phẩm khác tùy thuộc vào tình hình nguyên liệu và nhu cầu tiêu thụ của khách hàng .

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty : Công ty đã tích cực nghiên cứu và mua sắm các hệ thống xử lý nước thải , đã kết hợp với các chuyên gia tư vấn về môi trường và luôn có ý thức bảo vệ môi trường . Ban lãnh đạo công ty chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm thị trường , tăng việc làm và thu nhập cho người lao động .

6. **Các rủi ro:** Do tình hình kinh tế thế giới bất ổn nên cũng gây ảnh hưởng không ít tới nền kinh tế thị trường trong nước. Riêng ngành chế biến Thủy hải sản còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết, môi trường và ngư trường khai thác. Nguyên liệu đầu vào không ổn định, trong khi đó các bạn hàng, đối tác lại giảm về số lượng mua .

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm :

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2015:

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1	Hàng thủy sản:			
-	Sản lượng sản xuất (tấn)	192,8	157,5	81,69 %
-	Sản lượng tiêu thụ (tấn)		196,0	
2	DV chế biến gia súc gia cầm:			
-	Dịch vụ giết mổ heo (con)	350.00	395.558	113,02 %
-	Dịch vụ giết mổ bò (con)	16.000	16.915	105,72 %
-	Dịch vụ giết mổ gia cầm (con)	300.000	337.028	112,34 %
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp	52.774	43.705	82,82 %
-	Doanh thu hàng xuất khẩu	34.744	22.391	64,39 %
-	Doanh thu nội địa, khác	4.920	6.625	134,65 %
-	Doanh thu DV gia súc gia cầm	13.110	14.689	112,04 %
2	Kim ngạch xuất khẩu (USD)	1.616.000	1.025.202	64,44 %
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.670	4.012	109,32 %
III	Chỉ tiêu khác			
1	Tiền lương	10.50	10.996	105,85 %
2	Lao động	259	233	89,96 %
3	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	3.600.000	3.630.000	100,84 %
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	1.388,7		16,31 %
-	Tại PX Thọ Quang	766,2	0	
-	Tại TT CB Gia súc Gia cầm Đà Nẵng	614,5	281,4	45,79 %

- Nêu các kết quả đạt được trong năm : Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán.

- Kết quả sản xuất kinh doanh nêu trên Công ty đã trích lập dự phòng các khoản giá hàng tồn kho 313.814.248 đồng.

1. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ Thời điểm từ ngày 31/12/2014 đến ngày 01/07/2015 :

- Ông Nguyễn Hữu Dũng Tổng giám đốc
- Bà Trần Thị Thu Hà Kế toán trưởng

+ Thời điểm từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/11/2015 :

- Ông Nguyễn Hữu Dũng Tổng giám đốc
- Ông Du Đức Tuấn Phó Tổng giám đốc
- Bà Trần Thị Thu Hà Kế toán trưởng.

+ Thời điểm từ ngày 01/11/2015 đến ngày 31/12/2015 :

- Ông Nguyễn Hữu Dũng Tổng giám đốc
- Ông Du Đức Tuấn Phó Tổng giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga Phó trưởng phòng- Phụ trách phòng Kế toán tài chính.

Những thay đổi trong ban điều hành: Có 03 sự thay đổi.

+ Bà Nguyễn Thị Thúy Nga thay bà Trần Thị Thu Hà: Phụ trách phòng kế toán tài chính

+ Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Du Đức Tuấn.

- Số lượng cán bộ, nhân viên :

Cán bộ	31/12/2015	
	Số người	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động	233	100%
1. Trình độ trên đại học	1	0,43
2. Trình độ đại học	20	8,58
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	11	4,72
4. Công nhân kỹ thuật	97	41,63
5. Sơ cấp (Lao động phổ thông)	104	44,64
6. Lao động khác		
II. Phân theo tính chất hợp đồng lao động	233	100%
1. Lao động hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	36	15,45
2. Lao động không xác định thời hạn	162	69,53

Cán bộ	31/12/2015	
	Số người	Tỷ lệ
3. Lao động trong thời gian thử việc	54	20,38

- Những chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động :

Đối với những người lao động chưa qua đào tạo công ty sẽ cho học tay nghề theo giáo trình với nội dung toàn diện , được biên soạn sát với thực tế sản xuất và các đơn hàng trong nhiều năm qua. Mục tiêu chung sau giai đoạn đào tạo là công nhân có tay nghề, kỹ năng nhất định, đủ khả năng tự học từ thực tế lao động và đáp ứng được yêu cầu trên chuyên sản xuất. Đối với những lao động đã tham gia các khóa đào tạo tay nghề và thi kiểm tra thì Công ty sẽ tiến hành ký hợp đồng lao động dài hạn hoặc sẽ tăng hệ số lương. Công ty có chính sách thu hút lao động như đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế , tai nạn 24/24 và hỗ trợ nhà ở cho cán bộ công nhân viên . Công nhân làm việc theo ca và theo đơn hàng. Thời gian nghỉ ngơi:7 ngày làm việc thì bố trí nghỉ 1 ngày. Chính sách trả lương theo sản phẩm .

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Công ty con :

- Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng
- Địa chỉ, điện thoại: Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q.Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng
- Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn của Công ty :100%
- Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm .

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TT CB GSC Đà Nẵng : Vượt kế hoạch chỉ tiêu đề ra trong năm .

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	47.785.041.278	46.730.007.783	97,79%
2	Doanh thu thuần	59.633.808.639	43.705.577.559	73,29%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	2.528.381.130	3.091.017.271	122,25%
4	Lợi nhuận khác	1.221.262.676	921.443.017	75,45%
5	Lợi nhuận trước thuế	3.749.643.806	4.012.460.288	107,01%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.895.166.489	2.796.416.975	96,59%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	3,85	5,21
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,07	1,93
Cơ cấu tài sản - nguồn vốn			
Chỉ số nợ/tổng nguồn vốn	Lần	0,17	0,09
Chỉ số nợ/VCSH	Lần	0,21	0,10
Chỉ số nợ ngắn hạn/tổng nguồn vốn	Lần	0,21	0,90
Chỉ số TS ngắn hạn/Tổng tài sản	Lần	0,65	0,47
Chỉ số năng lực hoạt động			
Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	2,33	4,57
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,53	9,40
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,25	0,92
Chỉ số khả năng sinh lời			
Chỉ số LNST/Doanh thu thuần	%	4,85%	6,40%
Chỉ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	7,3%	6,58%
Chỉ số LNST/Tổng tài sản	%	6,05%	5,98%
Chỉ số LNHĐKD/Doanh thu thuần	%	4,24%	7,07%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phiếu là :3.000.000, mệnh giá mỗi cổ phiếu là 10.000đ . Số cổ phiếu đó thuộc loại cổ phiếu phổ thông, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là 3.000.000 cổ phiếu và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu là 0.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	118	3.000.000	100,00
* Cá nhân	118	3.000.000	100,00
II. Cổ đông ngoài nước	0	0	0
* Cá nhân	0	0	0
* Tổ chức	0	0	0
Tổng	118	3.000.000	100

CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	3.000.000	30.000.000.000	100%	-		0.00%	3.000.000	30.000.000.000	100%
Cổ đông sáng lập	918.650	9.186.500.000	30,62%	-		0.00%	918.650	9.186.500.000	30,62%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	500.000	5.000.000.000	16,67%	-		0.00%	500.000	5.000.000.000	16,67%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	500.000	5.000.000.000	16,67%	-		0.00%	500.000	5.000.000.000	16,67%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu	650.750	6.507.500.000	21,69	-		0.00%	650.750	6.507.500.000	21,69%

có quyền biểu quyết									
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	430.600	4.306.000.000	14.35%	-	0.00%	430.600	4.306.000.000	14.35%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 Công ty đã không đạt được về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh so với kế hoạch đã đề ra vì năm 2015 :

- Giá cả thị trường đầu ra trên thế giới giảm mạnh so với giá thu mua nguyên liệu.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán.

- Kết quả sản xuất kinh doanh nêu trên là Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho :

- Những tiến bộ công ty đã đạt được : Trong năm 2015 công ty đã đạt được những tiến bộ như sau :

+ Lợi nhuận trước thuế tăng : 0.262 (tỷ đồng)

+ Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ tăng : 0,87 % .

2. Tình hình tài chính :

2.1 Tình hình tài chính:

Năm 2015 tổng giá trị Tài sản của Công ty giảm 19,077 tỷ đồng so với năm 2014 tương đương giảm 71.92%.

2.2 Tình hình nợ phải thu:

Trong đó các khoản phải thu năm 2015 tăng so với 2014:

8.065 triệu đồng tương đương tăng 33,49% . Khả năng chuyển đổi các khoản nợ phải thu sang tiền mặt cao hơn , điều này sẽ làm cho doanh nghiệp gặp thuận lợi hơn và chủ động hơn trong việc tài trợ nguồn vốn lưu động trong sản xuất.

2.3 Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả năm 2015 giảm 3.851 Triệu đồng tương đương giảm 47,8% so với năm 2014. Chỉ tiêu hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2015 là 5.21 cho biết công ty có 5.21 đồng tài sản ngắn hạn để thanh toán ngay cho 1 đồng nợ ngắn hạn, chỉ tiêu này năm 2014 là 3.85 vòng. Số vòng quay tăng so với năm 2014 thể hiện khả năng thanh toán của Công ty tăng , điều này thể hiện Công ty tăng khả năng an toàn để thanh toán các khoản nợ .

Chỉ tiêu hệ số thanh toán nhanh năm 2015 là 1.93 cho biết Công ty có 1.93 đồng tiền và các khoản tương đương để trang trải cho 1 đồng nợ ngắn hạn, chỉ tiêu này năm 2014 là 0,07 cho thấy chỉ tiêu tăng lên , Năm 2015, hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu là 0.10 hệ số này giảm so với mức 0.21 của năm 2014. Năm 2015 các khoản nợ phải trả Công ty giảm

1. Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Ngày 25/12 2015 Công ty thu mua nợ Việt Nam DATC đã thoái hết số vốn 55,02% cho nhà đầu tư.
- Ngày 28/12/2015 HĐQT họp và thông qua nghị quyết số 08-2015/NQ-HĐQT, quyết định Chuyển nhượng toàn bộ mảng dự án chế biến thủy hải sản của Công ty cho Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau.
- Ngày 30/12/2015 Công ty Procimex Việt Nam đã ký kết hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ mảng dự án chế biến thủy hải sản của Công ty cho Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Vì ngành nghề chế biến và xuất khẩu thủy hải sản gặp nhiều khó khăn, nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá nguyên liệu đầu vào tăng, khách hàng đầu ra giảm. Ngày 28/12/2015 HĐQT họp và thông qua nghị quyết số 08-2015/NQ-HĐQT, quyết định Chuyển nhượng toàn bộ mảng dự án chế biến thủy hải sản của Công ty cho Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau. Do vậy, trong tương lai Công ty Procimex sẽ tạm thời không còn mảng chế biến thủy hải sản và tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm và các sản phẩm thuộc về lĩnh vực này.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

✓ Công tác quản lý & điều hành kinh doanh

- Năm 2015, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng Quản trị (dưới đây viết tắt là HĐQT) đã sát cánh cùng Ban Điều hành, hỗ trợ và giám sát kịp thời các hoạt động của Ban Điều hành, xử lý các vấn đề khó khăn do Ban Điều hành đề xuất, mang lại hiệu quả quản lý cao và từng bước vượt qua những khó khăn, thử thách do môi trường kinh doanh đầy biến động, phức tạp.

- Các thành viên HĐQT nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, trong quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, cùng trao đổi bàn bạc để đi đến sự đồng thuận cao trong HĐQT, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng điều lệ Công ty quy định. Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT được lưu giữ theo đúng quy định.

✓ Công tác nhân sự

- Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ quản lý, bổ nhiệm, luân chuyển phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. HĐQT đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với các Trưởng phòng trong Công ty để có hướng đào tạo, luân chuyển vào các vị trí thích hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.

- Báo cáo thường xuyên và kịp thời tình hình hoạt động của công ty: hàng tháng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh ... để Hội đồng quản trị đưa ra các điều chỉnh về kịp thời về chiến lược khi tình hình thị trường có chuyển biến mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Do Công ty cổ phần Procimex Việt Nam đã chuyển nhượng toàn bộ mảng chế biến thủy hải sản cho Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau nên HĐQT đã có những định hướng là tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm và các sản phẩm thuộc về lĩnh vực này. Bên cạnh đó HĐQT công ty đang có định hướng là khôi phục lại mảng cung cấp nhân lực, đào tạo và đưa nhân lực đi xuất khẩu lao động.

4. Quản trị công ty :

Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Phạm Mạnh Thường	28.100	0,94 %	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Luân	20.000	0,67 %	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Quang Trung	50.000	1,66 %	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Hữu Dũng	10.000	0,33 %	Thành viên HĐQT
5	Đình Hiền	20.000	0,67 %	Thành viên HĐQT

- Các chứng khoán khác do công ty phát hành : Không có

- Thành viên độc lập, thành viên không điều hành : Ông Nguyễn Quang Trung .

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua rà soát để nâng cao hiệu quả quản trị đối với hoạt động điều hành Công ty trong bối cảnh thị Thủy hải sản và nền kinh tế nhiều biến động lớn, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh, vì lợi ích của Cổ đông, kiểm soát và hạn chế rủi ro, tuân thủ chặt chẽ các quy định của

pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp xây dựng, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, ban hành các văn bản chỉ đạo và các quyết định liên quan đến các vấn đề cơ cấu tổ chức nhân sự cấp cao, xây dựng hệ thống quy chế, quy trình cho các hoạt động nghiệp vụ.

Ngày 25/12/2015 tại sàn giao dịch Chứng khoán Upcom, Công ty mua bán nợ Việt Nam đã thoái toàn bộ số vốn đã đầu tư vào Công ty cổ phần Procimex Việt Nam. Cụ thể Công ty mua bán nợ Việt Nam đã bán 1.650.750 cổ phiếu (tỷ lệ 55,02%) cho các nhà đầu tư trong nước.

Căn cứ Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/08/2015. Căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh mặt hàng thủy sản, ngày 28/12/2015 HĐQT đã ban hành Nghị Quyết số 08-2015/NQ-HĐQT phê duyệt phương án chuyển nhượng tài sản mảng chế biến thủy sản cho Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau. Cũng trong Nghị quyết này HĐQT đã chỉ đạo Ông Nguyễn Hữu Dũng – Tổng giám đốc, soạn thảo và ký hợp đồng chuyển nhượng mảng sản xuất thủy sản với Công ty TNHH Minh Phát Cà Mau vào ngày 30/12/2015.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành : Trong số thành viên HĐQT Công ty cổ phần Procimex Việt Nam có Ông Nguyễn Quang Trung là thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành. Ông Nguyễn Quang Trung đã tham gia các cuộc họp HĐQT năm 2014 như : Phiên họp HĐQT ngày 16/05/2014, phiên họp ngày 15/08/2014, phiên họp HĐQT ngày 11/11/2014.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : Không có

4.2 Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết).

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Phan Thị Kim Nguyên	0	0 %	Trưởng ban Kiểm soát
2	Lâm Phụng Tiên	0	0 %	Thành viên ban Kiểm soát
3	Nguyễn Thùy Linh	0	0 %	Thành viên ban Kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Ban kiểm soát có 3 thành viên, hầu hết các thành viên đều thực hiện công tác kiểm nhiệm tại Ban kiểm soát, do đó thời gian hoạt động hết sức hạn chế. Mặc dầu vậy, các thành viên Ban kiểm soát cũng đã sắp xếp thời gian để thực hiện tốt nhiệm vụ.
 - Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát : Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã tổ chức họp được 4 lần (mỗi quý tổ chức họp 1 lần)
 - Nội dung và kết quả của các cuộc họp : Kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo quyết toán các quý. Kiểm tra quá trình thực hiện các nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành về các vấn đề như xây dựng cơ bản, đầu tư trang thiết bị tại TT Chế biến Gia súc Gia cầm tại Đà Sơn. Cảnh báo những rủi ro và các khoản lỗ tiềm ẩn, đưa ra các hướng xử lý để cùng HĐQT, BDH giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại Công ty
1. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Lương, thưởng, thù lao đối với Chủ tịch HĐQT : 3.000.000/ tháng .
- Lương, thưởng, thù lao đối với Phó Chủ tịch HĐQT : 2.000.000/ tháng .
- Lương, thưởng, thù lao đối với các thành viên HĐQT : 2.000.000/ tháng .
- Lương, thưởng, thù lao đối với Thư ký HĐQT : 1.000.000/ tháng
- Lương, thưởng, thù lao đối với trưởng Ban kiểm soát : 2.000.000/tháng .
- Lương, thưởng, thù lao đối với các thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000/tháng .

- Lương, thưởng, thù lao đối với Tổng giám đốc (Bậc 1) : 14.000.000/ tháng .
 - Lương, thưởng, thù lao đối với Tổng giám đốc (Bậc 2) : 18.000.000/ tháng.
 - Lương, thưởng, thù lao đối với phó Tổng giám đốc (Bậc 1) : 10.000.000/ tháng.
 - Lương, thưởng, thù lao đối với phó Tổng giám đốc (Bậc 2) : 14.000.000/ tháng.
 - Lương, thưởng, thù lao đối với Kế toán trưởng (Bậc 1) : 9.000.000/ tháng .
 - Lương, thưởng, thù lao đối với Kế toán trưởng (Bậc 2) : 12.000.000/ tháng.
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch

5. Báo cáo tài chính

(Đính kèm)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty

